

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày 18-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Phạm Văn Sóng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 07/2024/TB-TA ngày 11 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn B, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế T1 và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Đinh Thị K và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27 tháng 10 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 02 tháng 11 năm 2023 đến nay; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn 1, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Trọng B1, anh Nguyễn Mạnh H1, anh Lê Văn Q, anh Hoàng Phú T2, anh Hoàng Đức T3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 45 phút, ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại nơi

ở của Trần Văn B thuộc thôn H, xã A, huyện T, Hải Phòng, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp Công an xã A phát hiện bắt quả tang Trần Văn B có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trọng B1, tại nơi bắt giữ còn có Nguyễn Mạnh H1. Thu tại túi áo phía trong bên trái Trần Văn B đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy - mẫu số 01); thu tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Trọng B1 đang mặc có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy - mẫu số 02); thu tại túi quần bên trái Trần Văn B đang mặc số tiền 200.000 đồng; thu trên tay của Nguyễn Mạnh H1 số tiền 200.000 đồng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, đưa B, B1, H1 cùng vật chứng về Cơ quan điều tra Công an huyện để điều tra, giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Trần Văn B, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện, thu giữ tại túi tạp dề treo tại phòng khách 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy - mẫu số 03); thu tại túi da màu nâu treo trong phòng ngủ của Bình 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy - mẫu số 04) và 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 3x5cm, 01 dao lam đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 854/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,01 gam, loại: Heroine; chất bột màu trắng mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,08 gam, loại: Heroine; chất bột màu trắng mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,21 gam, loại: Heroine; chất bột màu trắng mẫu số 04 gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,06 gam, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn B khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên B nảy sinh ý định mua ma túy Heroine về chia nhỏ để bán cho những người nghiện khác kiếm lời. Khoảng 18 giờ ngày 26 tháng 10 năm 2023, B đi một mình đến khu vực C, quận N, thành phố Hải Phòng. Tại đây, B gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. Sau đó B mang về nhà và chia nhỏ thành 06 gói giấy bạc màu trắng để bán, B cất 01 gói Heroine đã chia để trong túi xách treo trên tường phòng ngủ của B, 05 gói Heroine còn lại B cất trong túi tạp dề treo trong phòng khách. Khoảng 12 giờ ngày 27 tháng 10 năm 2023, B đang ở nhà thì Nguyễn Mạnh H1 và Nguyễn Trọng B1 đến hỏi mua ma túy Heroine, B lấy 02 gói ma túy từ trong túi tạp dề mang ra cửa bán. B1 đưa B 200.000 đồng, B đưa lại 01 gói ma túy Heroine cho B1, B1 nhận gói ma túy rồi cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, B chưa kịp bán ma túy cho H1 thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài lần bị bắt quả tang ngày 27 tháng 10 năm 2023, B còn 03 lần mua bán ma túy khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 15 giờ ngày 23 tháng 10 năm 2023 tại nơi ở của B, B bán cho Nguyễn Mạnh H1 cùng Lê Văn Q 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng.

Lần thứ hai: khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25 tháng 10 năm 2023 tại nơi ở của B, B bán cho Lê Văn Q và Hoàng Phú T2 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba: khoảng 13 giờ 45 phút ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại nơi ở của B, B bán cho Lê Văn Q và Hoàng Đắc T3 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trọng B1 và Nguyễn Mạnh H1 khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27 tháng 10 năm 2023 H1 và B1 gặp nhau, B1 hỏi H1 có biết chỗ nào bán ma túy Heroine không, do đã từng mua ma túy của B và cũng có ý định đi mua ma túy Heroine về sử dụng nên H1 đã dẫn B1 đến nhà của B để mua ma túy, khi B1 vừa giao dịch xong, còn H1 chưa kịp mua ma túy của B thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn B khai: Trong các ngày từ ngày 23 tháng 10 năm 2023 đến ngày 26 tháng 10 năm 2023, bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Mạnh H1, Lê Văn Q, Hoàng Phú T2, Hoàng Đắc T3. Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại nhà ở của bị cáo thuộc thôn H, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng bị cáo đã bán 0,08 gam ma túy Heroine cho Nguyễn Trọng B1 và chưa kịp bán ma túy Heroine cho Nguyễn Mạnh H1 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nội dung cáo trạng đã truy tố; tổng số tiền bị cáo thu được 600.000 đồng.

Công bố lời khai những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khai phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai nhận tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSTN ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Trần Văn B về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 09 năm đến 10 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy 0,14 gam còn lại sau giám định và vỏ bao bì đựng trong phong bì niêm phong số 854MT/PC09; 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 3x5cm, 01 dao lam đã qua sử dụng. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Mạnh H1. Truy thu sung Ngân sách Nhà nước 600.000 đồng là tiền bị cáo phạm tội mà có. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Trần Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các đối tượng mua ma túy của Trần Văn B gồm Nguyễn Trọng B1, Nguyễn Mạnh H1, Lê Văn Q, Hoàng Phú T2, Hoàng Đắc T3, phù hợp với Kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại nhà ở của bị cáo thuộc thôn H, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng, bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trọng B1 và Nguyễn Mạnh H1. Bị cáo đã bán cho Nguyễn Trọng B1 0,08 gam ma túy Heroine, khi chưa kịp bán cho Nguyễn Mạnh H1 thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,36 gam ma túy Heroine. Trong đó số ma túy thu giữ của Nguyễn Trọng B1 là 0,08 gam Heroine. Thu giữ số ma túy 0,1 gam Heroine trong túi áo của bị cáo chưa kịp bán cho Nguyễn Mạnh H1, số ma túy thu giữ tại phòng khách và phòng ngủ của bị cáo là 0,27 gam. Ngoài ra, bị cáo B còn thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy ba lần vào ngày 23 tháng 10 năm 2023 bán cho Nguyễn Mạnh H1 và Lê Văn Q, ngày 25 tháng 10 năm 2023 bán cho Lê Văn Q và Hoàng Phú T2, ngày 26 tháng 10 năm 2023 bán ma túy cho Lê Văn Q và Hoàng Đắc T3, đều giá 200.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo thu được từ việc bán trái phép chất ma túy là 600.000 đồng. Bị cáo Trần Văn B là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Trần Văn B theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn B không có tiền án, tiền sự; bị cáo Bình không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn B thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy

đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Khối lượng ma túy 0,14 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong một phong bì, dấu niêm phong số 854MT/PC09 hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên đang quản lý theo Biên bản giao nhận nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên. Ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, vỏ bao bì, 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 3x5cm, 01 dao lam bị cáo sử dụng để chia ma túy thành gói nhỏ để bán trái phép không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.1] Số tiền 400.000 đồng Công an huyện Thủy Nguyên thu giữ của bị cáo Trần Văn B và Nguyễn Mạnh H1 theo Biên lai thu tiền số 0007958 ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên. Trong đó, số tiền 200.000 đồng bị cáo B có được do đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng B1 là tiền do phạm tội mà có; và số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Mạnh H1, số tiền này Nguyễn Mạnh H1 dùng để đi mua ma túy của Trần Văn B, mục đích thực hiện giao dịch bất hợp pháp nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Số tiền 600.000 đồng bị cáo Trần Văn B có được khi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Mạnh H1, Lê Văn Q, Hoàng Phú T2, Hoàng Đắc T3 là tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Trọng B1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nhưng không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhân thân B1 chưa có tiền án, tiền sự về tội ma túy; Hoàng Phú T2, Lê Văn Q, Hoàng Đắc T3, Nguyễn Mạnh H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thủy Nguyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên.

[8.1] Nguyễn Mạnh H1 có ý định đi mua ma túy Heroine của B về để sử dụng, khi được B1 hỏi biết chỗ nào bán ma túy Heroine không thì H1 đã cùng B1 đi đến nơi ở của B, tại đây Bằng mua 01 gói ma túy của B với giá 200.000 đồng, còn H1 chưa kịp mua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ trên tay H1 số tiền 200.000 đồng. Tuy H1 chỉ chỗ cho B1 và cùng B1 đi mua ma túy nhưng H1 cũng có mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, H1 không được hưởng lợi hay có thỏa thuận với B về việc dẫn người khác đến mua ma túy nên không đồng phạm về tội mua bán trái phép chất ma túy cùng B. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý đối với H1.

[8.2] Trong vụ án này, không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Trần Văn B nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Văn B tính từ ngày 27 tháng 10 năm 2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn B.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy Heroine 0,14 gam còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong một phong bì, dấu niêm phong số 854MT/PC09; 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 3x5cm; 01 dao lam.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng Cơ quan Công an đã thu giữ của Trần Văn B và Nguyễn Mạnh H1 theo Biên lai thu tiền số 0007958 ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.

- Buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp lại số tiền 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện KSND TP. Hải Phòng;
- Viện KSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan CSĐTCAH Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCAH Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an TPHP;
- Sở Tư pháp HP; Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADSH Thủy Nguyên;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Minh Huế